TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ N** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **396**/2023/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 03 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 669/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Văn T, sinh năm 1990

Địa chỉ: TDP B, phường T, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Bà Đỗ Thị Mỹ T1, sinh năm 1992

Địa chỉ: TDP H, phường T, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn T và bà Đỗ Thị Mỹ T1.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn T và bà Đỗ Thị Mỹ T1 thuận tình ly hôn.

- Con chung: Bà Đỗ Thị Mỹ T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Quốc K, sinh ngày 27/7/2021, ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Khải mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu Khải đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 05/11/2023.

Ông T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Ông T và bà T1 không yêu cầu giải quyết.

- Án phí: Ông T và bà T1 mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí DSST. Ông T phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Ông T tự nguyện nộp án phí

thay cho bà T1. Tổng cộng ông T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2022/0001404 ngày 03/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Ông T đã nộp đủ án phí.

Quy định chung: Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- THA dân sự thị xã N;
- UBND p.T
GKH số 61/2020;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hướng